

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết, bà Trần Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ái Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2021/HSPT ngày 25/2/2021 đối với các bị cáo Nguyễn Thị P và Nguyễn H về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 405/2020/HS-ST ngày 16/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị P; tên gọi khác: Không; sinh năm 1981; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: 142/29 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Quốc H1 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Kim H2, sinh năm: 1957; bị cáo có chồng là Trần Văn Đ, sinh năm: 1972 và có 02 con, con lớn sinh năm: 2005; con nhỏ sinh năm: 2017; hiện cư trú tại: 142/29 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/11/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 09 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 32/HSST) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng;

Ngày 30/5/2002 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 24 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 91/HSST), tổng hợp hình phạt 09 tháng tù Bản án số 32/HSST ngày 15/11/2000 buộc phải chấp hành 33 tháng tù. Ngày 17/9/2004 chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa).

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị P: Luật sư Nguyễn Khánh L- Công ty luật TNHH-MTV N và cộng sự; địa chỉ: 129/5 A, Tp.B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Nguyễn H; tên gọi khác: Không; sinh năm 1982; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: 121 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Nguyễn H3, sinh năm: 1948; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959; bị cáo có vợ là Võ Thị Thu H4, sinh năm: 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm: 2006; con nhỏ sinh năm: 2007; hiện cư trú tại: 121 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/6/2001, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù, về tội Hiếp dâm (Bản án số 331/2001/HSPT). Ngày 14/5/2004 chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, còn có các bị cáo là Nguyễn Văn T, Trần K, Nguyễn Thị H5, Nguyễn Toàn Thắng, Đinh Văn Đ, Hồ Văn N, Văn Tấn H6, Nguyễn Hùng T2, Hồ Thị D, Nguyễn Trung T3 và Đoàn Văn D1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn Đ1 đều không có kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 16/01/2020, Nguyễn H, Nguyễn Thị H5, Văn Tấn Hường, Nguyễn Toàn T4, Hồ Thị D, Nguyễn Trung T3, Đinh Văn Đ, Đoàn Văn D1 và một nam thanh niên tên T3 (Chưa xác định nhân thân lai lịch) đi đến nhà của Nguyễn Thị P tại địa chỉ: 142/29 Y, tổ dân phố 6A, phường T, thành phố B, ăn tết niên sau đó rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài xì lát, thì tất cả đồng ý. Các con bạc lấy chặn còn chiếu, đĩa và bài Tú lơ khơ có sẵn trong nhà P làm công cụ đánh bạc, thống N mỗi người làm cái đánh bạc 03 - 05 ván, xoay vòng, mỗi lượt người làm cái tự bỏ ra từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng và lấy 01 ly nhựa màu vàng trên tủ bếp nhà P đặt xuống góc chiếu để bỏ tiền xâu vào, sau đó nói cho P biết thì P đồng ý. Trong khi dọn nhà thấy có 60.000 đồng trong ly nhựa nên P lấy tiêu xài cá nhân.

Quá trình chơi bài xì lát D và H6 làm cái chung, để Nguyễn H, Nguyễn Thị H5, Nguyễn Toàn T4, Nguyễn Trung T3, Đinh Văn Đ, Đoàn Văn D1 và một nam thanh niên tên T3 đánh bạc. Một lúc sau Hồ Văn N, Nguyễn Hùng T2, đến, N vào tham gia đánh bạc, còn T2 ngồi xem. Đến lượt T4 làm cái để cho các con bạc đánh. Một lúc sau Trần K đến, thì T3 nghỉ, K vào thay cho T3; H6 và K (cha vợ Hường) làm cái chung, sau đó N nghỉ, T2 vào chơi thay cho N. Một lúc sau thì Đoàn Văn D1 và nam thanh niên tên T3 đã ra về trước còn H, N và Đ đang ngồi chơi trò chơi bắn cá.

Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc xì lát: Nguyễn H có số tiền 5.000.000 đồng, Hồ Văn N có số tiền 600.000 đồng, Trần K có số tiền 7.000.000 đồng, Nguyễn Thị H5 có số tiền 1.350.000 đồng (H5 và D1 chơi chung một tụ), Nguyễn Hùng T2 có số tiền khoảng 350.000 đồng, Văn Tấn H6 có số tiền 600.000 đồng, Nguyễn Toàn T4 đem theo số tiền 3.300.000 đồng, lấy ra 1.300.000 đồng, dùng để đánh bạc, Hồ Thị D có số tiền 400.000 đồng, Nguyễn Trung T3 có số tiền 200.000 đồng, Đinh Văn Đ có số tiền 605.000 đồng.

Hình thức chơi bài xì lát thắng thua bằng tiền như sau: Người làm cái Xì lát dùng một bộ bài Tú lơ khơ chia đều cho mỗi tụ chơi 02 quân bài và chia cho 6-7 tụ chơi, số bài còn lại được gộp thành một tụ để ở giữa chiếu bạc. Những người tham gia đánh bạc sẽ đặt cược tiền và tính tổng điểm trên 02 quân bài được phát để xác định có bốc thêm bài hay không, cách tính: Các quân bài ghi số từ 2 đến 10 được tính với số điểm tương ứng từ 2 đến 10 điểm; các quân bài J, Q, K được tính là 10 điểm; quân bài A được tính 10 hoặc 11 điểm nếu trên tay người chơi có từ 02 đến 03 lá bài, tính là 01 điểm khi người chơi có từ 04 đến 05 lá bài trên tay. Nếu người chơi tụ con có tổng điểm dưới 16 điểm và dưới 15 điểm đối với người làm cái thì phải bốc thêm bài từ tụ bài để giữa chiếu bạc và được bốc tối đa không quá 03 quân bài. Nếu người chơi có tổng điểm từ 16 điểm trở lên đối với người chơi tụ con và 15 điểm trở lên đối với người làm cái thì có quyền bốc thêm bài hoặc không bốc thêm bài. Cách phân định thắng thua cụ thể như sau: Lớn N là Xì Bàn gồm 02 quân bài A; tiếp đó là Xì Lát gồm 01 quân bài A và một trong các quân bài 10, J, Q, K; sau đó đến Ngũ Linh gồm tổng điểm của 05 quân bài trên tay người chơi có số điểm từ 21 trở xuống (Ngũ linh có số điểm nhỏ hơn thì thắng); rồi đến 21 điểm, 20 điểm, 19 điểm, 18 điểm, 17 điểm, 16 điểm đối với người chơi tụ con, 15 điểm đối với người làm cái và nhỏ N là oác khi tổng điểm các quân bài trên tay người chơi lớn hơn 21 điểm. Khi những người chơi tụ con đã bốc bài của mình xong và người làm cái có tổng số điểm các quân bài trên tay từ 15 điểm trở lên, thì có quyền xét bài của người chơi tụ con để phân định thắng thua. Tỷ lệ cá cược thắng thua là 1/1, người làm cái thắng cược sẽ thắng hết số tiền mà các con bạc đã tham gia đặt cược, nếu người làm cái bị thua điểm sẽ phải chung số tiền bằng số tiền con bạc đã đặt cược.

Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi K và H6 tiếp tục làm cái chung, K là người chia bài cho H5, T2, T4, D, T3 đánh bạc, thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra phát hiện bắt quả tang và tạm giữ tiền và tài sản gồm:

- Tạm giữ tại sòng bạc số tiền 2.850.000 đồng, tiền sử dụng đánh bạc, 01 cái chăn, loại mỏng, kích thước (1,39 x 1,11)m; 01 cái chiếu, kích thước (1,8 x 2,9)m; 01 đĩa sứ, đường kính 12cm; 01 cái ghế nhựa màu xanh, kích thước (20 x 28 x 21)cm; 01 cái ly nhựa, màu vàng, 01 bộ bài Tú lơ khơ đã qua sử dụng, 04 bộ bài Tú lơ khơ chưa qua sử dụng là công cụ sử dụng đánh bạc.

- Tạm giữ trên người các con bạc tiền và tài sản như sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu đen, 256Gb Imei: 353101100463529 + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, dung lượng 128Gb và số tiền 11.500.000 đồng của Nguyễn Thị P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NoK 106, màu

đen và số tiền 5.000.000 đồng của Nguyễn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám, dung lượng 16Gb và số tiền 550.000 đồng của Hồ Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen và số tiền 7.000.000 đồng của Trần K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus (bị vỡ mặt phía sau), màu vàng, dung lượng 64Gb và số 1.500.000 đồng của Nguyễn Thị H5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32Gb và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb của Nguyễn Trung T3; 01 điện thoại di động hiệu NoK 105, màu đen của Văn Tấn H6; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7, màu đen và số tiền 3.600.000 đồng của Nguyễn Toàn T4; số tiền 400.000 đồng của Hồ Thị D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 140.000 đồng của Nguyễn Hùng T2; số tiền 500.000 đồng của Đinh Văn Đ.

Ngoài hành vi đánh bạc xì lát nói trên, quá trình lập biên bản bắt quả tang và kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 256Gb, số Imei: 353101100463529 của Nguyễn Thị P, Cơ quan điều tra phát hiện Nguyễn Thị P còn có hành vi đánh bạc nhận ghi lô đề với Nguyễn Văn T cụ thể như sau: Cuối tháng 12/2019, Nguyễn Thị P bắt đầu nhận ghi số đề cho những người có nhu cầu chơi số đề thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính. Về hình thức kết quả thắng thua thông qua kết quả xổ số của đài miền Bắc và kết quả xổ số kiến thiết miền Nam trong ngày. Hàng ngày, P trực tiếp nhận ghi số đề cho các con bạc thông qua nhận tin nhắn hoặc đến ghi trực tiếp.

Hình thức ghi số đề và cách xác định thắng thua cụ thể là: Người ghi số đề và người chơi số đề quy ước trước với nhau về việc lấy các con số cuối (Hai con số hàng chục, hàng đơn vị hoặc ba con số hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị) của kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh thành trong nước để đối chiếu xác định thắng, thua. Đối với xổ số kiến thiết miền Bắc (đài Bắc), mỗi ngày có một tỉnh T3 mở kết quả xổ số. Còn đối với xổ số kiến thiết miền Trung, miền Nam (đài Nam), quy ước lấy kết quả xổ số kiến thiết của một tỉnh thành từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần để đối chiếu xác định thắng thua lần lượt như sau: Tỉnh Phú Yên, tỉnh Đắk Lắk, thành phố Đà Nẵng, tỉnh Bình Định, tỉnh Gia Lai, thành phố Đà Nẵng, tỉnh Kon Tum. Kết quả xổ số gồm 09 giải từ giải Tám đến giải Đặc biệt với 18 lô số ở tất cả các giải của đài Nam, người chơi được ghi số có tối thiểu là 02 chữ số, tối đa là 03 chữ số trên các lô xổ số kiến thiết. Nếu là số có 02 chữ số thì có thể ghi lô đầu (Giải Tám), lô chót (Giải Đặc biệt) gọi là hình thức mua đầu chót, mỗi điểm đặt cược quy ước là 1.000đồng (nhà cái sẽ giảm tiền đặt cược cho các con bạc tùy thuộc vào số điểm đặt cược) hoặc tất cả các lô (18 lô số đối với xổ số kiến thiết đài Nam, mỗi điểm đặt cược quy ước 13.000 đồng và 27 lô số đối với xổ số kiến thiết đài Bắc, mỗi điểm đặt cược quy ước 21.000 đồng) gọi là bao lô 2 số, kết quả xổ số kiến thiết có số cuối trùng với số con bạc ghi thì thắng cược với tỉ lệ là 01/70 lần đối với đài Nam. Nếu là số có 03 chữ số thì có thể ghi lô chót (Giải Đặc biệt), lô kê (Giải Bảy) gọi là hình thức kê đặc biệt, mỗi điểm đặt cược quy ước là 1.000 đồng hoặc tất cả 17 lô đài Nam, mỗi điểm đặt cược quy ước 13.000 đồng; 23 Lô đài Bắc, mỗi điểm đặt cược quy ước 20.000đồng (Trừ giải Tám) gọi là bao lô 3 số, kết quả xổ số kiến thiết có số cuối trùng với số con bạc mua thì thắng cược với tỉ lệ thắng là

01/500 lần đối với đài Nam. Nếu người chơi ghi đồng thời 02 lô có hai chữ số của tất cả các lô gọi là đá, trong đó người chơi phải trả tiền gấp 02 lần so với bao lô số có 02 số, khi cả 02 lô đã ghi đồng thời xuất hiện trong kết quả xổ số thì người chơi sẽ thắng với tỉ lệ là 1/500 lần đối với đài Nam và 01/600 lần đối với đài Bắc. Nếu kết quả xổ số kiến thiết không có số đã ghi thì người chơi bị thua số tiền đã cá cược. Sau khi dò kết quả thắng thua trên kết quả xổ kiến thiết các tỉnh xong thì P xóa hết tin nhắn trong điện thoại.

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/01/2020, Nguyễn Văn T sử dụng số thuê bao 0914483944 được gắn vào 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A20S, màu xanh, số Imei: 353244114312173 nhắn tin vào số thuê bao 0917045557 được gắn vào 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen, D lượng 256Gb, số Imei: 353101100463529 của Nguyễn Thị P để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề. T nhắn nội dung “Đau 6 x 100” nghĩa là đặt 1000 điểm, tương ứng với số tiền 13.000.000 đồng. P trả lời “OK” nghĩa là đồng ý ghi số đề cho T. T chưa đưa tiền cho P và chưa có kết quả phân định thắng thua (Căn cứ theo kết quả xổ số tỉnh Bình Định ngày 16/01/2020) thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A20S, màu xanh, số Imei: 353244114312173 và số tiền 2.250.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 405/2021/HS-ST ngày 16/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã tuyên xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị P, Nguyễn H phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị P: 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án và được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn H: 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án và được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần K, Nguyễn Thị H5, Nguyễn Toàn T4, Đinh Văn Đ, Hồ Văn N, Văn Tấn H6, Nguyễn Hùng T2, Hồ Thị D, Nguyễn Trung T3 và Đoàn Văn D1, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/8/2020, bị cáo Nguyễn Thị P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, gia đình, xã hội.

Ngày 03/8/2020, bị cáo Nguyễn H có đơn kháng cáo xin được xin giảm nhẹ hình phạt và được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, gia đình, xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi

phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị P: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng trong suốt quá trình 12 đối tượng đánh bạc tại nhà bị cáo vào chiều ngày 16/01/2020 là do các bị cáo có người đến trước, người đến sau thay nhau đánh xì lát ăn tiền nên không có lúc nào đủ 10 người cùng tham gia đánh bạc, đồng thời số tiền đánh bạc của cả sòng là chưa đủ 20.0000.000 đồng nên hành vi của bị cáo chỉ là đồng phạm với vai trò giúp sức cho các bị cáo đánh bạc nên phạm tội “đánh bạc”. Tuy nhiên, tài liệu điều tra và các bị cáo đều thừa nhận tổng cộng có 12 người đánh bạc tại sòng bạc của nhà bị cáo P. Việc có người đến trước, người đến sau và đánh không liên tục không thay đổi được tính chất của vụ việc là đã có 12 người tham gia đánh bạc tại nhà bị cáo trong lần đánh bạc vào chiều ngày 16/01/2020. Mặt khác, số tiền sử dụng đánh bạc thì cộng chung của tất cả sòng bạc nhưng số người lại tách ra là không phù hợp. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo P phải bị xử lý về tội “Gá bạc” theo Điều 322 Bộ luật hình sự mới chính xác. Bên cạnh đó, tài liệu xác minh về thi hành án của cơ quan điều tra là chưa đầy đủ, cụ thể: Biên bản xác minh lúc 08 giờ 30 phút ngày 11/3/2020 của cơ quan điều tra tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột đối với phần án phí (100.000 đồng); truy thu 987.000 đồng) của bị cáo P theo Bản án sơ thẩm số 91/2002/HSST ngày 30/5/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Không có tên NH có chữ ký của cơ quan thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột; Nội dung xác minh theo cơ quan thi hành án cung cấp thì đã được Tòa án, viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét miễn vào tháng 3 năm 2013 NH không có tài liệu gì kèm theo (Quyết định miễn). Đối với phần thi hành án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng theo bản án HSST số 32/2000/HSST ngày 15/11/2000 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk xác nhận là đã chấp hành xong nhưng không rõ vào thời gian nào, không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh. Do vậy không có căn cứ để xác định bị cáo P phạm tội lần này thuộc trường hợp nào (tái phạm hay tái phạm nguy hiểm hoặc không tái phạm). Vì vậy, cần hủy một phần bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo P để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Đối với bị cáo Nguyễn H: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn H là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ, đúng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo H cung cấp tài liệu cho rằng vợ bị cáo bị bệnh. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn H; Xử phạt Nguyễn H: 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án và được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì thêm chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị P có đơn xin hoãn phiên tòa; Luật sư Nguyễn Khánh Linh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị P vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. HĐXX thấy rằng việc làm đơn xin hoãn phiên tòa của bị cáo Nguyễn Thị P nh không xuất trình lý do xin hoãn phiên tòa có lý do chính đáng, không phải vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Sự vắng mặt của luật sư bào chữa cho bị cáo không có lý do. Trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo P.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo Nguyễn H tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 00 ngày 16/01/2020, Nguyễn H, Nguyễn Thị H5, Văn Tấn H6, Nguyễn Toàn T4, Hồ Thị D, Nguyễn Trung T3, Đinh Văn Đ, Đoàn Văn D1, Trần K, Nguyễn Hùng T2, Đinh Văn Đ và một nam thanh niên tên T3 (Chưa xác định nhân thân lai lịch) đi đến nhà của Nguyễn Thị P tại địa chỉ: 142/29 Y, tổ dân phố 6A, phường T, thành phố B, ăn tết niên sau đó đánh bạc bằng hình thức đánh Xi lát thắng thua bằng tiền và thu tiền xâu, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 19.610.000 đồng cùng các công cụ phục vụ cho việc đánh bạc. Ngoài ra, vào khoảng 17 giờ ngày 16/01/2020, Nguyễn Thị P còn có hành vi đánh bạc nhận ghi lô đề với Nguyễn Văn T với tổng số tiền 13.000.0000 đồng nhưng chưa biết kết quả, thì bị phát hiện.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn H và các bị cáo khác về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.1]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn H: Trong vụ án này, bị cáo là người tham gia với vai trò tích cực. Trước đó bị cáo đã bị kết án về tội “*Hiếp dâm*”. Nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; hình phạt 10 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn H.

[2.2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị P xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội là không có căn cứ, bởi lẽ:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là chưa có căn cứ. Bởi lẽ: Hành vi của bị cáo P đánh số đề với Nguyễn Văn T số tiền 13.000.000 đồng là đã cấu thành tội “*Đánh bạc*”. Tuy nhiên, bản thân bị cáo có 02 bản án xét xử bị cáo về tội danh “*Trộm cắp tài sản*”: Bản án số 32/HSST ngày 15/11/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và Bản án số 91/HSST ngày 26/4/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử 24 tháng tù, chuyển 09 tháng tù treo thành tù giam và tổng hợp hình phạt chung là 33 tháng tù. Tại Bản án số 91/HSST đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999 cho bị cáo. Quá trình điều tra cấp sơ thẩm chưa điều tra, xác minh làm rõ bị cáo P đã chấp hành xong về trách nhiệm dân sự và số tiền truy thu sung công quỹ nhà nước hay chưa mà chỉ mới xác minh việc chấp hành án phí. Như vậy là điều tra chưa đầy đủ, vì: Nếu bị cáo chưa chấp hành xong trách nhiệm dân sự thì bị cáo P sẽ chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*”. Đây là tình tiết định khung theo điểm d khoản 2 Điều 321 BLHS 2015. Do đó, việc xử bị cáo Nguyễn Thị P về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là chưa có căn cứ.

Tại nhà Nguyễn Thị P thì có tổng số 12 người tham gia đánh bạc; và tại biên bản phạm tội quả tang thì có 11 con bạc bị bắt quả tang (kể cả bị cáo P); bản thân bị cáo Nguyễn Thị P có thu tiền xâu 60.000 đồng. Quá trình điều tra và trong Bản án sơ thẩm cho rằng trong cùng một lúc không đủ 10 người đánh nên bị cáo P chỉ phạm tội đánh bạc là không có căn cứ. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo P có dấu hiệu cấu thành tội “*Gá bạc*” được quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự; nhưng chưa điều tra để làm rõ hành vi phạm tội này của bị cáo P là có dấu hiệu bỏ lọt tội đối với bị cáo P. Vì vậy, cần hủy bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt, án phí HSST đã tuyên đối với bị cáo P để chuyển hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk điều tra lại.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí:

Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Do hủy một phần Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị P nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H – Giữ nguyên Bản án hình sự

sơ thẩm số 405/2021/HS-ST ngày 16/12/2020 của Tòa án nhân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn H.

[1.1]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn H: 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án và được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020.

[1.2]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 405/2021/HS-ST ngày 16/12/2020 của Tòa án nhân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đối với phần tội danh, hình phạt và án phí HSST đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Thị P để chuyển hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk điều tra lại.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- VKSND thành 3 phố Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư Pháp;
- THA hình sự thành phố Buôn Ma Thuột;
- CC THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn